

UBND TỈNH ĐỒNG NAI

SỞ Y TẾ

Số: 5051/SYT-BMT

V/v điều chỉnh thông tin về
thuốc trúng thầu thuộc các
gói thầu năm 2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 29 tháng 06 năm 2021

Kính gửi: - Giám đốc các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;
- Các nhà thầu có thuốc trúng thầu được điều chỉnh.

Sở Y tế nhận được Công văn của các Nhà thầu về việc đề nghị điều chỉnh các thông tin về các mặt hàng thuốc trúng thầu của các gói thầu thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua thuốc, dược liệu, vị thuốc cổ truyền sử dụng tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2021. Sau khi xem xét hồ sơ kèm theo Công văn và rà soát Hồ sơ dự thầu của các nhà thầu trên, Giám đốc Sở Y tế Đồng Nai thông báo:

1. Điều chỉnh thông tin về thuốc đã trúng thầu các gói thầu thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua thuốc, dược liệu, vị thuốc cổ truyền sử dụng tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2021 như sau (*đính kèm phụ lục chi tiết*):

Ngoài nội dung được thay đổi trên, tất cả các nội dung khác giữ nguyên như hồ sơ đăng ký thuốc lưu lại Cục Quản lý Dược và Hồ sơ dự thầu.

2. Các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh và các Nhà thầu trên căn cứ nội dung văn bản trên để thực hiện việc thanh quyết toán đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- BGĐSYT (để biết);
- BHXH tỉnh (để phối hợp chi đạo);
- Website SYTĐN;
- Lưu VT, BMT.

GIÁM ĐỐC 



Phan Huy Anh Vũ

**PHỤ LỤC I: DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN VỀ CÁC MẶT HÀNG
TRÚNG THẦU NĂM 2021**

*(Ban hành kèm công văn số 5051/SYT-BMT ngày 29/06/2021 của Giám đốc Sở Y tế
Đồng Nai)*

1. Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Dược phẩm Khang Huy: (theo Văn bản số 12/2021/KHANGHUY ngày 12/05/2021)

STT	STT HSMT	Tên thuốc	SĐK	Thông tin mặt hàng (trước điều chỉnh)	Thông tin mặt hàng (sau điều chỉnh)
Gói 1: Thuốc Generic					
01	319	Levogolds	VN-18523-14	Quy cách đóng gói: Túi nhôm chứa 1 túi truyền PVC chứa 50ml dung dịch truyền tĩnh mạch	Quy cách đóng gói: Túi nhôm chứa 1 túi truyền PVC chứa 150ml dung dịch truyền tĩnh mạch
02	320	Levogolds	VN-18523-14	Quy cách đóng gói: Túi nhôm chứa 1 túi truyền PVC chứa 50ml dung dịch truyền tĩnh mạch	Quy cách đóng gói: Túi nhôm chứa 1 túi truyền PVC chứa 150ml dung dịch truyền tĩnh mạch
03	318	Goldvoxin	VN-19111-15	Nhà sản xuất: InfoRLife	Nhà sản xuất: InfoRLife SA

2. Công ty Cổ phần Hóa – Dược phẩm Mekophar: (theo Văn bản số 178/KHKD ngày 25/05/2021)

STT	STT HSMT	SĐK	Tên thuốc (trước điều chỉnh)	Tên thuốc (sau điều chỉnh)
Gói 1: Thuốc Generic				
01	1584	VN-18523-14	Meko-Allery F	Meko-Allergy F



3. Công ty TNHH Dược phẩm Việt Mỹ: (theo Văn bản ngày 18/06/2021)

STT	STT HSMT	Tên thuốc	SĐK	Thành phần thuốc (trước điều chỉnh)	Thành phần thuốc (sau điều chỉnh)
Gói 1: Thuốc Generic					
01	10	Gaphyton S	VD-25857-16	Actiso, Biền súc/ Rau đắng đất, Bìm bìm biếc (Diệp hạ châu), (Nghệ).	Cao đặc Atiso, Cao đặc rau đắng đất, Cao đặc bìm bìm biếc.

4. Công ty Cổ phần Gonsa: (theo Văn bản số 259/2021/CV-GS-ĐT ngày 17/06/2021)

STT	STT HSMT	Tên thuốc	SĐK	Thông tin mặt hàng (trước điều chỉnh)	Thông tin mặt hàng (sau điều chỉnh)
Gói 1: Thuốc Generic					
01	1130	Vincestad 10	VD-34467-20	Quy cách đóng gói: Hộp 2 vỉ x 14 viên	Quy cách đóng gói: Hộp 6 vỉ x 10 viên
02	1131	Vincestad 5	VD-34468-20	Quy cách đóng gói: Hộp 2 vỉ x 14 viên	Quy cách đóng gói: Hộp 6 vỉ x 10 viên

5. Công ty TNHH Dược phẩm và thiết bị y tế Bình An: (theo Văn bản số 02/CV-2021 ngày 17/06/2021)

STT	STT HSMT	Tên thuốc	SĐK	Nồng độ, hàm lượng (trước điều chỉnh)	Nồng độ, hàm lượng (sau điều chỉnh)
Gói 1: Thuốc Generic					
01	637	Zt-Amox	VN-19585-16	2000mg + 285 mg	200mg + 28.5mg

6. Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm – thiết bị y tế Thanh Minh: (theo Văn bản số 01/CV/TM-SYTĐN ngày 17/06/2021)

STT	STT HSMT	Tên thuốc	SĐK	Quy cách đóng gói (trước điều chỉnh)	Quy cách đóng gói (sau điều chỉnh)
Gói 1: Thuốc Generic					
01	145	Phong tê thấp	V323-H12-13	Lọ 48g x 400 viên	10 gói x 40 viên

7. Công ty Cổ phần Dược liệu trung ương 2: (theo Văn bản ngày 21/06/2021)

STT	STT HSMT	Tên thuốc	Thông tin mặt hàng (trước điều chỉnh)	Thông tin mặt hàng (sau điều chỉnh)
Gói 1: Thuốc Generic				
01	504	Seretide Evohaler DC 25/250mcg	SĐK: VN-14683-12	SĐK: VN-22403-19
02	643	Curam 625mg	Đơn vị tính: Uống	Đơn vị tính: Viên
Gói 5: Vắc xin tiêm ngừa dịch vụ				
01	35	Infanrix Hexa	Cơ sở sản xuất: c	Cơ sở sản xuất: GlaxoSmithKline Biological S.A

8. Công ty Cổ phần Dược phẩm Đại Phát: (theo Văn bản số 009/2021/CV-DPP ngày 21/06/2021)

STT	STT HSMT	SĐK	Thông tin mặt hàng (trước điều chỉnh)	Thông tin mặt hàng (sau điều chỉnh)
Gói 1: Thuốc Generic				
01	2498	VD-33234-19	Tên thuốc: Armfen 200	Tên thuốc: Amrfen 200

9. Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre: (theo Văn bản số 889/21/CV-DBT ngày 18/06/2021)

STT	STT HSMT	Tên thuốc	SĐK	Thông tin mặt hàng (trước điều chỉnh)	Thông tin mặt hàng (sau điều chỉnh)
Gói 1 : Thuốc Generic					
01	1823	Bosuzinc	VD-29692-18	Nồng độ hàm lượng: 70mg (10mg/5ml)	Nồng độ hàm lượng: 10mg/5ml (70mg/5ml)
02	2463	Trymo Tablets	VN-19522-15	Hoạt chất: Bismuth trioxid0	Hoạt chất: Bismuth trioxid
Gói 2: Thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu					
01	26	Đại tràng hoàn	VD-32663-19	Thành phần thuốc: Bạch truật, Mộc hương, Hoàng liên, Cam thảo, Bạch linh, Đảng sâm, Thần khúc , Trần bì, Sa nhân, Mạch nha, Sơn tra, Hoài sơn/Sơn dược , Nhục đậu khấu	Thành phần thuốc: Bạch truật, Mộc hương, Hoàng liên, Cam thảo, Bạch linh, Đảng sâm, Thần khúc , Trần bì, Sa nhân, Mạch nha, Sơn tra, Sơn dược , Nhục đậu khấu
02	27	H'Tiên - YBA	VD-17056-12	Thành phần thuốc: Bạch truật, Phục thần/Bạch linh , Hoàng kỳ, Toan táo nhân, Nhân sâm/Đảng sâm , Mộc hương, Cam thảo, Đương quy, Viễn chí, (Long nhân), (Đại táo).	Thành phần thuốc: Bạch truật, Phục thần , Hoàng kỳ, Toan táo nhân, Đảng sâm , Mộc hương, Cam thảo, Đương quy, Viễn chí.
03	50	Phugia	VD-30956-18	Thành phần thuốc: Chỉ thực, Nhân sâm/Đảng sâm , Bạch truật, Bạch linh/Phục linh, Bán hạ, Mạch nha, Hậu phác, Cam thảo, Can khương, Hoàng liên/Ngô thù du	Thành phần thuốc: Chỉ thực, Đảng sâm , Bạch truật, Bạch linh/Phục linh, Bán hạ, Mạch nha, Hậu phác, Cam thảo, Can khương, Ngô thù du

13. Công ty Cổ phần Dược phẩm Vĩnh Phúc (Vinhphaco) : (theo Văn bản số 61/VPC-CV ngày 18/06/2021)

STT	STT HSMT	Tên thuốc	SĐK	Thông tin mặt hàng (trước điều chỉnh)	Thông tin mặt hàng (sau điều chỉnh)
Gói 1: Thuốc Generic					
01	1723	Vinzin 40mg	VD-34795-20	Quy cách đóng gói: Hộp 4 vỉ x 5 ống	Quy cách đóng gói: Hộp 10 vỉ x 5 ống

14. Công ty Cổ phần Dược Vacopharm: (theo Văn bản số 210636/VCP ngày 17/06/2021)

STT	STT HSMT	Tên thuốc	SĐK	Thông tin mặt hàng (trước điều chỉnh)	Thông tin mặt hàng (sau điều chỉnh)
Gói 1: Thuốc Generic					
01	1337	Ambron	VN-21411-14	SĐK: VN-21411-14	SĐK: VN-34800-20
02	1614	Diclofenac 75	VD-21923-14	Quy cách đóng gói: Hộp 50 vỉ x 20 viên	Quy cách đóng gói: Hộp 10 vỉ x 10 viên

15. Công ty TNHH Dược phẩm Phạm Anh: (theo Văn bản ngày 18/06/2021)

STT	STT HSMT	Tên thuốc	SĐK	Thông tin mặt hàng (trước điều chỉnh)	Thông tin mặt hàng (sau điều chỉnh)
Gói 1: Thuốc Generic					
01	1328	Apigyno	VD-31471-19	Nồng độ- hàm lượng: 135g/1,35g	Nồng độ- hàm lượng: 1,35g/135g

16. Công ty TNHH Dược phẩm Song Khanh: (theo Văn bản ngày 21/06/2021)

STT	STT HSMT	Tên thuốc	SĐK	Thông tin mặt hàng (trước điều chỉnh)	Thông tin mặt hàng (sau điều chỉnh)
Gói 1: Thuốc Generic					
01	1251	Huygesic Fort	VD-23425-15	Quy cách đóng gói: Hộp 10 vỉ x 10 viên	Quy cách đóng gói: Hộp 5 vỉ x 10 viên